

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ BA DINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Ba Dinh, ngày tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế tổ chức hoạt động, quản lý và sử dụng
Quỹ Đền ơn đáp nghĩa xã Ba Dinh

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BA DINH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Pháp lệnh số 02/2020/UBTVQH14 ngày 009/12/2020 của Ủy ban
Thường vụ Quốc hội về ưu đãi người có công với cách mạng;*

*Căn cứ Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy
định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách
mạng; Hướng dẫn số 7561/HD-BNV ngày 07/9/2025 của Bộ Nội vụ về việc hướng
dẫn công tác tổ chức, quản lý sử dụng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa theo mô hình tổ
chức chính quyền địa phương 02 cấp; Quyết định số 226./QĐ-UBND ngày 07
tháng 8 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã về việc kiện toàn Ban quản
lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa xã Ba Dinh;*

*Xét đề nghị của Phòng Văn hóa – Xã hội xã tại Tờ trình số 47/TTr-VHXX
ngày 06 tháng 5 năm 2026.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức hoạt động, quản lý và sử dụng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa xã Ba Dinh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 02/QĐ-BQLQĐĐĐN ngày 05/7/2023 của Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa xã Ba Dinh (cũ) về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa xã Ba Dinh.

Điều 3. Văn phòng HĐND&UBND, Trưởng Phòng Văn hóa – Xã hội, Trưởng Phòng Kinh tế, thành viên Ban quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa xã; Văn phòng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Quản lý Quỹ cấp tỉnh (b/c);
- TT ĐU, HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam xã;
- Thành viên Ban Quản lý Quỹ, VP Quỹ;
- VPUB: Chánh, Phó chánh VP;
- Trang TTĐT xã;
- Thôn trưởng 10 thôn;
- Lưu BQLntkh

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Nhung

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ BA DINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Tổ chức hoạt động, quản lý và sử dụng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa xã Ba Dinh
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND
ngày /5/2026 của UBND xã Ba Dinh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định tổ chức hoạt động, quản lý và sử dụng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa xã Ba Dinh.
2. Đối tượng áp dụng: Áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc tổ chức hoạt động, quản lý và sử dụng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa xã Ba Dinh.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa xã Ba Dinh (sau đây gọi tắt là Ban Quản lý Quỹ) làm việc theo nguyên tắc lãnh đạo tập thể, cá nhân phụ trách; các thành viên thảo luận tập thể để giải quyết công việc theo đa số và chịu trách nhiệm cá nhân về công việc mình phụ trách. Trong trường hợp có những ý kiến khác nhau, thực hiện theo ý kiến của Trưởng ban, đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung thống nhất, phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của các thành viên Ban Quản lý Quỹ.

Điều 3. Mối quan hệ công tác

Ban Quản lý Quỹ thường xuyên phối hợp với các cơ quan, đơn vị, đoàn thể, Nhân dân để chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc vận động và sử dụng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa đúng đối tượng, nội dung, mục đích.

Chương II TỔ CHỨC VẬN ĐỘNG QUỸ

Điều 4. Tổ chức vận động ủng hộ Quỹ Đền ơn đáp nghĩa

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã chủ trì, triển khai vận động ủng hộ xây dựng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa xã theo quy định tại Điều 175 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

Điều 5. Đối tượng ủng hộ Quỹ Đền ơn đáp nghĩa và đối tượng không thuộc diện vận động ủng hộ Quỹ Đền ơn đáp nghĩa

Đối tượng vận động ủng hộ Quỹ Đền ơn đáp nghĩa được thực hiện theo quy định tại Điều 176 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

Đối tượng không thuộc diện vận động ủng hộ Quỹ Đền ơn đáp nghĩa thực hiện theo quy định tại Điều 178 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

Điều 6. Phạm vi vận động Quỹ Đền ơn đáp nghĩa

1. Các cơ quan của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội do cấp xã trực tiếp quản lý.

2. Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, cơ quan quân sự và công an cấp xã.

3. Các doanh nghiệp, cơ sở kinh tế trên địa bàn

Điều 7. Nguồn thu của Quỹ Đền ơn đáp nghĩa

Nguồn thu của Quỹ Đền ơn đáp nghĩa được quy định tại Điều 180 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

Chương III TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CỦA BAN QUẢN LÝ QUỸ

Điều 8. Nhiệm vụ của Ban Quản lý Quỹ

1. Chỉ đạo việc vận động Quỹ Đền ơn đáp nghĩa; ban hành Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa; kiểm tra các hoạt động của Quỹ Đền ơn đáp nghĩa; bảo đảm thu, chi đúng quy định; công khai, minh bạch mọi khoản thu, chi và chấp hành đúng chế độ kế toán, tài chính hiện hành và báo cáo cơ quan cấp trên.

2. Đề nghị khen thưởng các đơn vị và cá nhân có thành tích; kiến nghị xử lý những trường hợp vi phạm.

Điều 9. Nhiệm vụ của Trưởng ban Ban Quản lý Quỹ

1. Trưởng ban phụ trách chung, chỉ đạo, điều hành và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã và pháp luật về toàn bộ hoạt động, quản lý và sử dụng Quỹ.

2. Chủ trì các cuộc họp và quyết định các vấn đề quan trọng của Ban Quản lý Quỹ.

3. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Quản lý Quỹ.

4. Là chủ tài khoản thứ nhất của Quỹ Đền ơn đáp nghĩa cấp xã; ủy quyền cho Phó Trưởng ban Thường trực Quỹ - Trưởng Phòng Văn hóa – Xã hội ký chủ tài khoản thứ hai, ký duyệt các chứng từ thu và chi từ nguồn kinh phí Quỹ Đền ơn

đáp nghĩa, ký Quyết định thành lập Văn phòng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa xã.

Điều 10. Nhiệm vụ của Phó Trưởng Ban Thường trực

1. Tham mưu giúp Trưởng ban kiểm tra, theo dõi, đôn đốc các hoạt động của Ban Quản lý Quỹ.
2. Chủ trì các cuộc họp của Ban Quản lý Quỹ, thay mặt Trưởng ban xử lý công việc thường xuyên của Ban Quản lý Quỹ khi được Trưởng ban ủy quyền.
3. Chuẩn bị nội dung, chương trình làm việc của các cuộc họp của Ban Quản lý Quỹ. Tham mưu đề xuất kế hoạch kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thu, chi và quản lý Quỹ.
4. Dự thảo báo cáo hoạt động Ban Quản lý Quỹ của xã, trình Trưởng ban và các thành viên xem xét, có ý kiến trước khi báo cáo Ban Quản lý Quỹ cấp trên. Tham mưu, đề xuất khen thưởng những tập thể, cá nhân điển hình, tiêu biểu trong thực hiện công tác đền ơn đáp nghĩa.
5. Tham mưu, đề xuất Ban Quản lý Quỹ về điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế tổ chức hoạt động của Ban Quản lý Quỹ khi không còn phù hợp với những quy định của pháp luật và thực tiễn; kiện toàn, bổ sung thành viên Ban Quản lý Quỹ, Văn phòng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa xã (*bộ phận giúp việc cho Ban Quản lý Quỹ*).
6. Trực tiếp phân công nhiệm vụ và chỉ đạo các hoạt động của Văn phòng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa xã.
7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

Điều 11. Nhiệm vụ của Phó Trưởng ban

1. Chủ trì vận động xây dựng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa xã theo quy định tại Điều 175 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP của Chính phủ.
2. Chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền, vận động ủng hộ Quỹ Đền ơn đáp nghĩa xã.
3. Theo dõi, giám sát việc vận động, quản lý, sử dụng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa xã.
4. Phối hợp với Phó Trưởng ban Thường trực tham mưu giúp Trưởng ban chỉ đạo, kiểm tra, theo dõi, đôn đốc các hoạt động của Ban Quản lý Quỹ.
5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

Điều 12. Nhiệm vụ của các thành viên

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị đang công tác, các thành viên Ban Quản lý Quỹ tích cực phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động ủng hộ Quỹ Đền ơn đáp nghĩa xã; theo dõi, giám sát tình hình quản lý và sử dụng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa xã;
2. Tham gia đầy đủ các cuộc họp, hội nghị do Ban Quản lý Quỹ mời hoặc phân công;

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

Điều 13. Chế độ hội họp và làm việc

1. Ban Quản lý Quỹ hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Ban Quản lý Quỹ tổ chức họp mỗi năm 02 lần vào khoảng tháng 6 và tháng 12 hàng năm để đánh giá tình hình thực hiện trong thời gian qua và triển khai nhiệm vụ thời gian đến; trường hợp cần thiết Trưởng Ban quản lý Quỹ tổ chức họp đột xuất. Tùy theo nội dung của từng cuộc họp, Trưởng Ban quyết định thành phần mời tham dự họp.

3. Thành viên Ban Quản lý Quỹ và Văn phòng Ban Quản lý Quỹ có trách nhiệm tham gia đầy đủ các cuộc họp của Ban Quản lý Quỹ khi được triệu tập; trường hợp vắng mặt phải báo cáo Trưởng ban và xin đề cử người tham dự thay thế.

4. Các thành viên Ban Quản lý Quỹ thực hiện báo cáo nội dung công việc theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

Chương IV QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG QUỸ ĐỀN ƠN ĐÁP NGHĨA XÃ

Điều 14. Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa

1. Quỹ Đền ơn đáp nghĩa xã được sử dụng con dấu riêng để giao dịch.

2. Quỹ Đền ơn đáp nghĩa xã mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước khu vực XV (*Phòng giao dịch số 21*).

3. Quỹ Đền ơn đáp nghĩa xã thực hiện hạch toán độc lập, áp dụng chế độ kế toán đối với quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách và quyết toán thu, chi theo quy định của pháp luật có liên quan; không cho vay để sinh lời, kết dư Quỹ Đền ơn đáp nghĩa được luân chuyển sang năm tiếp theo.

Điều 15. Nội dung sử dụng và mức hỗ trợ Quỹ Đền ơn đáp nghĩa

1. Hỗ trợ người có công với cách mạng hoặc thân nhân của người có công với cách mạng khi bị bệnh nặng, hiểm nghèo nhưng hoàn cảnh gia đình quá khó khăn hoặc trường hợp khó khăn đột xuất do bất khả kháng gây ra; mức hỗ trợ không quá 1.000.000 đồng/lần/năm.

2. Tặng quà đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ (*đột xuất hoặc theo kế hoạch sử dụng kinh phí từ đầu năm*); mức quà không quá 500.000 đồng/lần.

3. Hỗ trợ kinh phí đối với hộ gia đình có thành viên là người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ khó khăn về nhà ở nhưng điều kiện kinh tế quá khó khăn, chưa được cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân hỗ trợ kinh phí để xây mới hoặc sửa chữa nhà ở; mức hỗ trợ xây mới không quá 60.000.000 đồng/hộ gia đình và mức hỗ trợ sửa chữa không quá 30.000.000 đồng/hộ gia đình.

4. Chi kinh phí các hoạt động phục vụ công tác quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa (*mua sắm trang thiết bị, vật tư văn phòng, văn phòng phẩm, dịch vụ công cộng và các khoản chi khác*), các hoạt động tuyên truyền, khen thưởng, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, vận động ủng hộ Quỹ Đền ơn đáp nghĩa theo quy định. Các khoản chi tại khoản này được thanh toán theo chứng từ thực tế và không vượt quá 5% tổng số thu hàng năm của Quỹ Đền ơn đáp nghĩa.

5. Trường hợp đặc biệt khác hoặc nội dung hỗ trợ có mức hỗ trợ cao hơn quy định tại Điều này thì phải có sự đồng ý ít nhất của 2/3 thành viên Ban quản lý Quỹ.

Riêng đối với nguồn kinh phí do cơ quan, tổ chức, cá nhân hỗ trợ, tài trợ yêu cầu cụ thể về nội dung, đối tượng và mức hỗ trợ thì thực hiện theo sự ủy quyền của cơ quan, tổ chức, cá nhân hỗ trợ, tài trợ.

Chương V **KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT**

Điều 16. Khen thưởng

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có thành tích tốt, tiêu biểu trong việc ủng hộ Quỹ Đền ơn đáp nghĩa; các đơn vị, cá nhân thực hiện tốt các quy định, quy chế trong công tác quản lý, điều hành và sử dụng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa được xem xét khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng.

Điều 17. Xử lý vi phạm

Các đơn vị, tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ vận động ủng hộ Quỹ, quản lý, điều hành và sử dụng Quỹ, nếu vi phạm thì tùy theo tính chất, mức độ sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương VI **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 18. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng ban, các Phó Trưởng ban và thành viên Ban quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa xã có trách nhiệm triển khai thực hiện kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ trong Quy chế này.

2. Thường trực Ban quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa xã căn cứ các nội dung nêu trên chủ động tham mưu công tác chỉ đạo hoạt động của Ban quản lý Quỹ đảm bảo quy định và hiệu quả.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy chế, nếu có vướng mắc, khó khăn cần thiết phải sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp với tình hình thực tiễn thì thành viên Ban Quản lý Quỹ báo cáo Trưởng ban Quản lý Quỹ xem xét, quyết định./.